|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn | Dạy | Ngày | 02/04/2024 | 02/04/2024 | 02/04/2024 | 04/04/2024 |
| 26/3/2024 | Tiết | 2 | 1 | 4 | 5 |
| Lớp | 9A | 9B | 9C | 9D |

 ..............................................................

**Tiết 57 - Bài 60: BẢO VỆ ĐA DẠNG CÁC HỆ SINH THÁI**

**I.MỤC TIÊU:**

**1.Kiến thức**:

- Hiểu được sựđa dạng của các hệ sinh thái trên cạn và dưới nước.

- Trình bày được hiệu quả của các biện pháp bảo vệ đa dạng các hệ sinh thái, từ đó đề xuất được những biện pháp bảo vệ phù hợp với hoàn cảnh của địa phương.

*2. Năng lực*

 Phát triển các năng lực chung và năng lực chuyên biệt

|  |  |
| --- | --- |
| N¨ng lùc chung | N¨ng lùc chuyªn biÖt |
| - Năng lực phát hiện vấn đề- Năng lực giao tiếp- Năng lực hợp tác- Năng lực tự học- N¨ng lùc sö dông CNTT vµ TT | - Năng lực kiến thức sinh học- Năng lực thực nghiệm- Năng lực nghiên cứu khoa học  |

3. Về phẩm chất

Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:**

- Giáo án, SGK, Tranh vẽ như SGK, tiêu bản mẫu vật, tranh ảnh.

**2. Học sinh**

- Vở ghi, SGK, Nêu và giải quyết vấn đề kết hợp hình vẽ và làm việc với SGK.

**III. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY:**

**1. Ổn định lớp (1p)**

**2.Kiểm tra bài cũ (6đ):**

Câu1: Hãy nêu các biện pháp chủ yếuđể bảo vệ thiên nhiên hoang dã? (6đ)

Câu2: Mỗi Học sinh cần làm gìđể góp phần bảo vệ thiên nhiên? (4đ)

*Đáp án*.

Câu1: Các biện pháp chủ yếu: Mỗi ý 2đ

- Đối với những vùng đất trống, đồi núi trọc thì việc trồng cây gây rừng là biện pháp chủ yếu và cần thiết nhất.

- Tăng cường công tác làm thuỷ lợi và tưới tiêu hợp lí.

- Bón phân hợp lí và hợp vệ sinh

Câu2: Mỗi Học sinh cần: Mỗi ý 1đ
+ Trồng cây, bảo vệ cây xanh, không chặt phá cây cối bừa bãi

+ Dọn rác, không vứt rác bừa bãi ở trường,nhà,nơi công cộng

+ Tìm hiểu thông tin về việc bảo vệ thiên nhiên.

+ Tuyên truyền về giá trị của thiên nhiên và mục đích bảo vệ thiên nhiên cho bạn bè và cộng đồng nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi người,mỗi học sinh

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họat động của giáo viên | Họat động của học sinh | Nội dung  |
| **HOẠT ĐỘNG 1**: Xác định vấn đề/Nhiệm vụ học tập/Mở đầu(5’)a. Mục tiêu: HS biết được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.b. Nội dung: Giáo viên giới thiệu thông tin liên quan đến bài học.c. Sản phẩm:Học sinh lắng nghe định hướng nội dung học tập.d. Tổ chức thực hiện:Giáo viên tổ chức, học sinh thực hiện, lắng nghe phát triển năng lực quan sát, năng lực giao tiếp. |
| - Đặt vấn đề: Bảo vệ môi trường sống là một việc rất quan trọng và ý nghĩa đối với tất cả các sinh vật. Trong đó, hệ sinh thái cũng cần được bảo vệ và phát triển.? Vậy chúng ta cần phải bảo vệ hệ sinh thái ntn cho hiệu quả?- Gv n/xét -> Cô cùng các em nghiên bài 60 “Bảo vệ đa dạng các hệ sinh thái”. |
| **HOẠT ĐỘNG 2:** Hình thành kiến thức a) Mục tiêu: những mối quan hệ giữa các sinh vật cùng loài và khác loài: cạnh tranh, hỗ trợ, cộng sinh, hội sinh, kí sinh, ăn thịt sinh vật khác.- đặc điểm (phân loại, ví dụ, ý nghĩa) các mối quan hệ cùng loài, khác loài. b) Nội dung: HS căn cứ trên các kiến thức đã biết, làm việc với sách giáo khoa, hoạt động cá nhân, nhóm hoàn thành yêu cầu học tập. c) Sản phẩm: Trình bày được kiến thức theo yêu cầu của GV.d) Tổ chứcthực hiện: Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm. |
| - GV cho SH quan sát tranh, ảnh các hệ sinh thái, nghiên cứu bảng 60.1 và trả lời câu hỏi:? Trình bày đặc điểm của các hệ sinh thái trên cạn, nước mặn và hệ sinh thái nước ngọt?- GV cho HS quan sát lại tranh và nhận xét ý kiến HS:? Cho VD về hệ s/thái?- GV nhận xét, đánh giá, bổ sung: Mỗi hệ sinh thái đặc trưng bởi các đặc điểm: khí hậu, động vật, thực vật. Đặc điểm riêng: hệ động vật, hệ thực vật, phân tầng chiếu sáng... | - HS quan sát tranh ảnh kết hợp nghiên cứu bảng 60.1 và ghi nhớ kiến thức.- Một vài HS trả lời, các HS khác nhận xét, bổ sung.- HS tìm VD qua tranh ảnh, kiến thức thực tế. | I. Sự đa dạng của các hệ sinh thái (19p)- Có 3 hệ sinh thái chủ yếu:+ Hệ sinh thái trên cạn: rừng, thảo nguyên, savan...+ Hệ sinh thái nước mặn: rừng ngập mặn, hệ sinh thái vùng biển khơi...+ Hệ sinh thái nước ngọt: ao, hồ, sông, suối.... |
| - Cho HS trả lời các câu hỏi:*? Vì sao phải bảo vệ hệ sinh thái rừng?**? Các biện pháp bảo vệ hệ sinh thái rừng mang lại hiệu quả như thế nào?*- GV nhận xét ý kiến của HS và đưa ra đáp án.- GV lưu ý HS: Với HS thành phố, việc bảo vệ hồ, cây trong vườn hoa, công viên là góp phần bảo vệ hệ sinh thái. | - Cá nhân nghiên cứu SGK, ghi nhớ kiến thức, trả lời câu hỏi và hiểu được :+ Vai trò quan trọng của hệ sinh thái rừng.+ Hệ sinh thái rừng Việt Nam đã bị khai thác quá mức.- Cá nhân nghiên cứu nội dung bảng 60.2 SGK, thảo luận hiệu quả các biện pháp bảo vệ, đại diện nhóm trả lời, các nhóm khác nhận xét, bổ sung. | II. Bảo vệ các hệ sinh thái rừng (14p) Phải bảo vệ hệ sinh thái rừng bởi vì: rừng là môi trường sống của nhiều loài sinh vật, bảo vệ rừng là góp phần bảo vệ các loài sinh vật, điều hoà khí hậu, giữ cân bằng sinh thái của Trái đất. |

Biện pháp bảo vệ các hệ sinh thái rừng

|  |  |
| --- | --- |
|  Các biện pháp  | Hiệu quả |
| 1. Xây dựng kế hoạch để khai thác nguồn tài nguyên rừng ở mức độ phù hợp. | Hạn chế mức độ khai thác, không khai thác quá mức làm cạn kiệt nguồn tài nguyên  |
| 2. Xây dựng các khu bảo tồn thiên nhiên , vườn Quốc gia ... | Góp phần bảo vệ các hệ sinh thái quan trọng, giữ cân bằng sinh thái và giữ nguồn gen sinh vật. |
| 3. Trồng rừng  | Phục hồi các hệ sinh thái bị thoái hoá, chống xói mòn đất và tăng nguồn nước. |
| 4. Phòng chống cháy rừng | Bảo vệ tài nguyên rừng |
| 5. Vận động đồng bào dân tộc ít người định canh định cư  | Góp phần bảo vệ rừng nhất là rừng đầu nguồn  |
| 6. Phát triển dân số hợp lý, ngăn cản việc di dân tự do tới ở và trồng trọt trong rừng | Giảm áp lực sử dụng tài nguyên thiên nhiên quá mức  |
| 7. Tăng cường công tác tuyên truyền và giáo dục bảo vệ rừng  | Toàn dân tích cực tham gia bảo vệ rừng  |
| **HOẠT ĐỘNG 3**: Hoạt động luyện tập (10')a. Mục tiêu: Củng cố, luyện tập kiến thức vừa học.b. Nội dung:Dạy học trên lớp, hoạt động nhóm, hoạt động cá nhân.c. Sản phẩm: Bài làm của học sinh, kĩ năng giải quyết nhiệm vụ học tập.d. Tổ chức thực hiện:Tổ chức theo phương pháp: đặt và giải quyết vấn đề, học sinh hợp tác, vận dụng kiến thức hoàn thành nhiệm vụ. |
| **Bài tập** a) Vai trò của rừng trong việc bảo vệ và chống xói mòn đất, bảo vệ nguồn nước như thế nào?b) Hãy điền vào bảng 60.2 hiệu quả của các biện pháp bảo vệ hệ sinh thái rừng.**Trả lời:**a) Thảm thực vật rừng giúp bảo vệ và chống xói mòn đất, rừng tham gia bảo vệ nguồn nước ngầm.b) Bảng 60.2. Biện pháp bảo vệ các hệ sinh thái rừng

|  |  |
| --- | --- |
| Biện pháp | Hiệu quả |
| 1. Xây dựng kế hoạch để khai thác nguồn tài nguyên rừng ở mức độ phù hợp | Khai thác hợp lí tài nguyên rừng, tạo điều kiện cho rừng phát triển và phục hồi |
| 2. Xây dựng các khu bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia | Bảo vệ các sinh vật sống trong rừng, bảo vệ đa dạng sinh học |
| 3. Trồng rừng | Tạo điều kiện bảo vệ tài nguyên đất, nước, giúp phục hồi tài nguyên rừng |
| 4. Phòng cháy rừng | Bảo vệ rừng và các sinh vật sống trong rừng |
| 5. Vận động đồng bào dân tộc ít người định canh, định cư | Ngăn chặn hiện tượng phá rừng làm nương rẫy, bảo vệ các điều kiện tự nhiên của các khu rừng |
| 6. Phát triển dân số hợp lí, ngăn cản việc di dân tự do tới ở và trồng trọt trong rừng | Bảo vệ và giúp phục hồi tài nguyên rừng |
| 7. Tăng cường công tác tuyên truyền và giáo dục về bảo vệ rừng | Mọi người cùng góp sức bảo vệ rừng, bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học |
| 8. Xử phạt nghiêm minh các cá nhân, tổ chức khai thác rừng trái phép | Cảnh cáo, răn đe người dân không được vi phạm pháp luật về bảo vệ rừng |
| 9. Tổ chức tham quan du lịch và tuyên truyền bảo vệ rừng | Nâng cao ý thức, trách nhiệm của mọi người trong bảo vệ rừng. |

 |
| **HOẠT ĐỘNG 4**: Hoạt động vận dụng (8’)a. Mục tiêu:Vận dụng các kiến thức vừa học quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.b. Nội dung: Dạy học trên lớp, hoạt động nhóm, hoạt động cá nhân.c. Sản phẩm: HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.d. Tổ chức thực hiện:GV sử dụng phương pháp vấn đáp tìm tòi, tổ chức cho học sinh tìm tòi, mở rộng các kiến thức liên quan. |
| 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tậpGV chia lớp thành nhiều nhóm ( mỗi nhóm gồm các HS trong 1 bàn) và giao các nhiệm vụ: thảo luận trả lời các câu hỏi sau và ghi chép lại câu trả lời vào vở bài tập 1/ Trình bày đặc điểm chủ yếu của hệ sinh thái trên cạn? (MĐ1)2/ Vì sao phải bảo vệ hệ sinh thái rừng? Nêu các biện pháp bảo vệ hệ sinh thái? (MĐ2)2. kết quả hoạt động và thảo luận- HS trả lời.- HS nộp vở bài tập.- HS tự ghi nhớ nội dung trả lời đã hoàn thiện.*Đáp án*.1/ Nội dung bảng 60.1 SGK2/ - Phải bảo vệ hệ sinh thái rừng vì: + Hệ sinh thái rừng có vai trò quan trọng đối với con người và các sinh vật...+ Hệ sinh thái rừng Việt Nam đã bị khai thác quá mức.- Các biện pháp bảo vệ hệ sinh thái: Nội dung phần II  |
| Sưu tầm tranh ảnh về rừng ở một số nơi trên đất nước |

**3.Dặn dò (1p):**

- Học bài trả lời câu hỏi sgk/183

- Đọc mục :" Em có biết"

- Tìm hiểu tiếp mục III và IV bài 60